

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2023-2025 tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 80/QĐ-TTr ngày 10/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh thanh tra việc thực hiện pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2023-2025 tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

Từ ngày 22/4/2026 đến ngày 30/6/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTTr ngày 20/7/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*sau đây gọi tắt là Sở*) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, báo chí, xuất bản, in, phát hành, phát thanh và truyền hình, thông tin điện tử, thông tấn, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của UBND tỉnh và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ cấu tổ chức: Sở có Giám đốc, 03 Phó Giám đốc; 5 phòng chuyên môn: Văn phòng Sở; Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình; Phòng Quản lý Thể dục thể thao; Phòng Quản lý Du lịch; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản và 04 đơn vị trực thuộc: Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao.

1. Thuận lợi

Sở thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tổ chức điều hành. 

Bộ máy tổ chức về nhân sự và cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo đáp ứng được nhiệm vụ được giao, công tác quản lý tài chính thường xuyên được thanh tra, kiểm tra, kịp thời khắc phục các hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

2. Khó khăn

Trong năm 2025, biên chế của Sở có sự điều chỉnh về biên chế do chịu tác động từ việc điều động công chức giữa các cơ quan cấp tỉnh, gây khó khăn nhất định cho công tác xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng dài hạn. Lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của Sở rộng, liên quan đến nhiều ngành trong khi số lượng biên chế công chức, viên chức được giao hàng năm chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra việc thực hiện pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2023-2025 tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, không thực hiện việc xác minh tính pháp lý của các hồ sơ, chứng từ do Sở và các đơn vị cung cấp, không kiểm định chất lượng, chất liệu của sản phẩm là hiện vật bảo tàng, không xác minh các khoản phải thu, phải trả, không thanh tra các nội dung đã được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm toán (Thanh tra Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Sở Nội vụ, Kiểm toán nhà nước Khu vực VII, Thanh tra sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thanh tra tỉnh). Kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động, sử dụng các nguồn kinh phí trong các năm 2023-2025

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 39/2025/QĐUBND ngày 08/8/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chỉ đạo xây dựng phương án nhân sự, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm, tăng cường quản lý nhà nước về công vụ, chỉ đạo, ban hành các văn bản về công tác sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động, sử dụng các nguồn kinh phí trong các năm 2023-2025 tại Văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc¹. Tuy nhiên, chưa chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và kê khai giá dịch vụ sự nghiệp công các nhiệm vụ dịch vụ được quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày

¹ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VH TT & DL tỉnh Lai Châu nay là Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VH TT & DL tỉnh Lai Châu. Ban hành 3 văn bản quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ: Quyết định số 08/QĐ-SVHTT & DL ngày 10/01/2025 quy định về công tác quy hoạch cán bộ thuộc Sở VH TT & DL; Quyết định số 09/QĐ-SVHTTDL ngày 14/01/2025 quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Sở VH TT & DL; Quyết định số 508/QĐ-SVHTTDL ngày 25/11/2025 quy định về kiểm điểm, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở VHTTDL...

21/6/2021.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động

2.1. Về biên chế, số lượng người làm việc

Căn cứ biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 được UBND tỉnh giao năm 2025², Giám đốc Sở giao biên chế cho các phòng, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền³; việc giao biên chế đảm bảo quy định⁴.

2.2. Xây dựng Đề án vị trí việc làm; chất lượng công chức, viên chức

Sở xây dựng Đề án vị trí việc làm trình UBND tỉnh phê duyệt⁵ theo quy định; thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh về hợp nhất thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu, Sở đã xây dựng Đề án vị trí việc làm gửi Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc tại Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 11/12/2025. Tuy nhiên, việc rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm viên chức còn chậm theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1029/UBND-TH ngày 12/3/2025⁶, một số vị trí việc làm chưa đảm bảo⁷, thiếu vị trí việc làm của nhân viên kỹ thuật theo quy định tại phụ lục V, Danh mục vị trí việc làm, hỗ trợ phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024

² Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế trong các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Lai Châu năm 2025; Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động các cơ quan cấp tỉnh đã giao tại Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu; Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh biên chế công chức, hợp đồng lao động các cơ quan cấp tỉnh đã giao tại Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 và Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về việc điều động công chức; Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều động công chức.

³ Quyết định số 504/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2024 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ cho các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025; Quyết định số 166/QĐ-SVHTTDL ngày 30/5/2025 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc điều chỉnh giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ cho các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025.

⁴ Quyết định số 166/QĐ-SVHTTDL ngày 30/5/2025; Quyết định số 504/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2024 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

⁵ Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 về phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 về phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

⁶ Văn bản UBND yêu cầu các cơ quan, đơn vị hoàn thành trước ngày 31/3/2025, nhưng ngày 10/3/2026 Sở mới có tờ trình 747/SVHTTDL-VP đề nghị thẩm định Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

⁷ Vị trí việc làm kỹ thuật viên đề trình độ là trung cấp chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư 37/2025/TT-BKHCN ngày 28/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

của Bộ Nội vụ.

Trong năm 2025, Sở được giao 180 biên chế (40 công chức, 140 viên chức) tại thời điểm 31/12/2025 có mặt 177 biên chế, (39 công chức, 138 viên chức), người làm việc theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 được giao 14 người, có mặt 12 người; công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, ngạch công chức và hạng chức danh nghề nghiệp cơ bản theo vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, một số viên chức có hạng chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, chứng chỉ hạng chức danh nghề nghiệp chưa đảm bảo theo vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

(có biểu chi tiết số 01 kèm theo).

2.3. Tuyển dụng viên chức và thực hiện chế độ tập sự đối với công chức, viên chức

Trong năm 2025, Sở không tuyển dụng viên chức; tiếp tục thực hiện chế độ tập sự đối với 05 trường hợp được tuyển dụng năm 2024. Trình tự thủ tục tập sự đầy đủ, đúng quy định tại Mục 6, chương II, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi bởi khoản 12, 13, 14 Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

2.4. Quản lý, sử dụng công chức, viên chức

2.4.1. Về tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác

Sở tiếp nhận 05 công chức điều động từ Sở Thông tin và Truyền thông về Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, tiếp nhận vào vị trí công chức tại các phòng chuyên môn 03 viên chức từ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; việc tiếp nhận công chức đảm bảo đúng quy định, ban hành 02 kế hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác⁸. Thực hiện biệt phái 02 viên chức sau khi có văn bản nhất trí của UBND tỉnh. Tuy nhiên, kế hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác chưa đầy đủ nội dung (chưa ban hành kèm theo kế hoạch danh sách công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác; thời gian, vị trí chuyển đổi) theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 26 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020.

2.4.2. Về quy hoạch

Căn cứ quy định của Tỉnh ủy⁹, Sở ban hành Quyết định về công tác quy hoạch cán bộ¹⁰; rà soát, điều chỉnh, bổ sung, đưa ra khỏi quy hoạch đối với công chức, viên chức không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch

⁸ Quyết định số 504/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2024, Quyết định số 166/QĐ-SVHTTDL ngày 30/5/2025.

⁹ Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

¹⁰ Quy định số 08/QĐ-SVHTTDL ngày 10/01/2025 về công tác quy hoạch cán bộ thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Sở nhiệm kỳ 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 đối với 44 lượt công chức, viên chức; đưa ra khỏi quy hoạch 30 lượt công chức, viên chức (giai đoạn 2020-2025: 01 lượt; giai đoạn 2021-2026: 13 lượt; giai đoạn 2026-2031: 16 lượt công chức, viên chức). Việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung, đưa ra khỏi quy hoạch đối với công chức, viên chức được thực hiện đảm bảo theo quy định¹¹.

2.5. Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức

Sở ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2025; ban hành Quyết định¹² cử 28 lượt công chức, viên chức¹³ tham gia đào tạo, bồi dưỡng các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hạng chức danh nghề nghiệp, lý luận chính trị, an ninh quốc phòng... đáp ứng nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị.

2.6. Bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Sở ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng và tương đương thuộc Sở¹⁴. Trong năm 2025 trình bổ nhiệm 02 công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, bổ nhiệm lại đối với 03 trường hợp, tiếp nhận và bổ nhiệm 02 công chức phòng Thông tin, Báo chí và Xuất bản. Việc bổ nhiệm công chức, viên chức đảm bảo đủ các điều kiện, tiêu chuẩn; công chức, viên chức được bổ nhiệm có trong quy hoạch; thực hiện các bước quy trình theo quy định¹⁵.

2.7. Nhận xét, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở ban hành Quyết định số 508/QĐ-SVHTTDL ngày 25/11/2025 quy định về kiểm điểm, đánh giá và xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc Sở, ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đánh giá công chức, viên chức, người lao động; việc đánh giá

¹¹ Quy định số 11-QĐ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 08/QĐ-SVHTTDL ngày 10/01/2025 về công tác quy hoạch cán bộ thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

¹² Quyết định số 37B/QĐ-SVHTTDL ngày 01/3/2025 về việc cử viên chức đi đào tạo Đại học năm 2025; Quyết định số 56B/QĐ-SVHTTDL ngày 08/3/2025 về việc cử viên chức đi đào tạo Đại học năm 2025; Quyết định số 67/QĐ-SVHTTDL ngày 17/3/2025 về việc cử viên chức đi bồi dưỡng ngạch chuyên viên và tương đương; Quyết định số 87/QĐ-SVHTTDL ngày 14/4/2025 về việc cử viên chức đi bồi dưỡng Lý luận chính trị khóa 3 năm 2025; Quyết định số 108/QĐ-SVHTTDL ngày 10/5/2025 về việc cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp năm 2025; Quyết định số 415/QĐ-SVHTTDL ngày 29/10/2025 về việc cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành TDTT. Lập 01 Tờ trình, trình UBND tỉnh ra Quyết định cử 01 công chức tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp (Tờ trình số 2406/TTr-SVHTTDL ngày 22/9/2025 của Sở VHTTDL về việc cử công chức tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp.

¹³ Đại học 3 người, trung cấp lý luận chính trị 8 người; CVCC&TĐ 01 người, CV và TĐ 1 người, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp diễn viên, thể dục thể thao 5 người (01 công chức, 04 viên chức), bồi dưỡng an ninh quốc phòng đối tượng 4: 10 người.

¹⁴ Quyết định số 09/QĐ-SVHTTDL ngày 14/01/2025 ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; các chức danh lãnh đạo quản lý các phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

¹⁵ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan và đa chiều, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trách nhiệm cá nhân và vai trò của người đứng đầu. Năm 2025 thực hiện đánh giá đối với 9 tập thể và 185 cá nhân. Trong đó 01 tập thể HTXSNNV, 8 tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tập thể hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ; cá nhân: HTXSNNV 33 người (tỷ lệ 17,8%); HTTNV 149 người (tỷ lệ 80,5%); HTNV 01 người (tỷ lệ 0,5%); Không hoàn thành nhiệm vụ 02 người (tỷ lệ 1,1%). Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao vượt quy định¹⁶.

2.8. Thực hiện chế độ chính sách, tiền lương

Đối với việc nâng lương thường xuyên, trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung, Sở đã ban hành quy chế nâng lương trước thời hạn¹⁷; hàng năm tổ chức rà soát, xem xét và ban hành quyết định nâng lương cho công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn liên quan, tỷ lệ nâng lương trước thời hạn không vượt quá 10%¹⁸. Tuy nhiên, Quy chế quy định thời gian xét nâng lương trước thời hạn chưa đảm bảo theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động¹⁹.

2.9. Nâng ngạch, thăng hạng, chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp

Thực hiện rà soát công chức, viên chức đủ điều kiện nâng ngạch, thăng hạng, chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp. Trong năm 2025, đã tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp cho 01 viên chức thuộc Bảo tàng tỉnh, việc chuyển chức danh nghề nghiệp được thực hiện đảm bảo quy định²⁰.

¹⁶ Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT: Số lượng biên chế được giao 24 người và 04 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111 theo Quyết định số 166/QĐ-SVHTTDL ngày 30/5/2025; số có mặt và được đánh giá, xếp loại là 26 người (02 viên chức trình Sở, 20 viên chức thuộc thẩm quyền của đơn vị và 04 hợp đồng lao động 111), 26/26 người được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 05 người (tỷ lệ 25%), vượt quá 20% theo quy định.

¹⁷ Quyết định số 188/QĐ-SVHTTDL ngày 17/6/2025 ban hành Quy chế nâng lương trước do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở.

¹⁸ Năm 2025: Nâng lương thường xuyên: 39 người, trước thời hạn: 18 người, thâm niên vượt khung 9 người. Quyết định hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật, phụ cấp ưu đãi nghề và chế độ bồi dưỡng tập luyện cho 7 người.

¹⁹ Thời gian xét nâng lương: “... tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư này”. Thời điểm xác định tỷ lệ % số người được nâng lương: “Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn”.

²⁰ Theo quy định tại Điều 29, 30 Nghị định số 115/2020/NĐ - CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi bởi điểm c, khoản 38, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

2.10. Khen thưởng

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện theo quy định²¹; việc lập hồ sơ đề nghị các cấp công nhận danh hiệu, đề nghị khen thưởng hằng năm, đột xuất, đề nghị tặng kỷ niệm chương đảm bảo quy định. Tuy nhiên, chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua khen thưởng cho phù hợp với quy định của Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Thi đua khen thưởng; Quy chế xét công nhận và quản lý hoạt động sáng kiến của Sở theo Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2.11. Xử lý kỷ luật công chức, viên chức

Trong năm 2025, quyết định thi hành kỷ luật 01 công chức, 01 viên chức về hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, việc thi hành kỷ luật đúng thẩm quyền, trình tự đảm bảo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức được bổ sung Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ.

3. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại đơn vị

3.1. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

Căn cứ các văn bản quy định chế độ, định mức, tiêu chuẩn, Sở và các đơn vị trực thuộc xây dựng và lấy ý kiến tham gia của toàn thể công chức, viên chức, người lao động, (*Ban chấp hành Công đoàn đối với đơn vị sự nghiệp*) và ban hành Quyết định về quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, trước khi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị trực thuộc chưa báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính; trong Quy chế chi tiêu nội bộ (*Văn phòng Sở*) chưa quy định cụ thể đối tượng chi, số lần chi tiếp khách theo Văn bản số 2130/UBND-KTN ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh.

3.2. Việc xây dựng dự toán

²¹ Năm 2025 công nhận danh hiệu: LĐTĐ 14 tập thể, 187 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cơ sở: 43 cá nhân. UBND tỉnh công nhận 01 tập thể HTXSNV. Khen thưởng công trạng năm 2025: Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 01 cá nhân, UBND tỉnh tặng Bằng khen 02 cá nhân; Giám đốc Sở VH-TTDL tặng giấy khen 10 tập thể 51 cá nhân. Khen phong trào thi đua, khen đột xuất cho các tập thể, cá nhân, VĐV, HLV: Giám đốc Sở VH-TTDL tặng Giấy khen 3 tập thể; 48 cá nhân; UBND tỉnh khen: 23 tập thể, đồng đội; 44 cá nhân (HLV, VĐV,...); Bộ VH-TTDL khen: 01 tập thể; 01 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ khen 01 tập thể, 01 cá nhân. Bộ VH-TTDL tặng Kỷ niệm chương: 107 cá nhân.

Căn cứ quy định về lập dự toán²², Sở lập dự toán thu, chi ngân sách hàng năm; dự toán thu, chi cơ bản đã đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, việc xây dựng dự toán đối với một số nội dung chi nguồn kinh phí không tự chủ chưa phản ánh đúng nhu cầu thực tế; khi xây dựng dự toán chưa rà soát hiện trạng, khả năng thực hiện, nên phải điều chỉnh dự toán, dự toán không thực hiện được, chuyển nguồn sang năm sau²³.

3.3. Việc giao dự toán thu, chi ngân sách

Căn cứ quyết định giao dự toán, bổ sung, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách của UBND tỉnh, Sở đã giao dự toán, bổ sung, điều chỉnh dự toán hàng năm cho Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc cơ bản đảm bảo theo mức phân bổ dự toán ngân sách UBND tỉnh, đảm bảo về thời gian, mẫu biểu. Tuy nhiên, việc giao dự toán cho Bảo Tàng tỉnh năm 2025 chưa đầy đủ nội dung theo quyết định giao của UBND tỉnh²⁴.

3.4. Chấp hành dự toán

3.4.1. Việc thực hiện dự toán thu

- Năm 2023: Số thu dự toán giao 9.000.000 đồng; số thực hiện 18.425.000 đồng đạt 204,7% dự toán giao; Số thu nộp ngân sách nhà nước: 18.425.000 đồng.

- Năm 2025: Số thu dự toán giao: 65.000.000 đồng; số thực hiện 75.930.848 đồng đạt 116,8% dự toán giao. Số nộp ngân sách nhà nước: 36.113.295 đồng. Số thu được để lại chi: 39.817.553 đồng²⁵.

3.4.1. Việc thực hiện dự toán chi

- Năm 2023 (Số liệu thanh tra đối với Văn phòng sở):

²² Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính, hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và kế hoạch Tài chính, Ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027; Các văn bản hướng dẫn xây dựng dự toán của Sở Tài chính: Công văn số 1245/STC-NS ngày 03/8/2022, Công văn số 1317/STC-QLNS ngày 22/7/2024.

²³ Điều chỉnh kinh phí thực hiện DA6- CTMTQG - Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; Chuyển nguồn đối với kinh phí: DA6- CTMTQG - Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch 2.587.516.700 đồng, lập nhiệm vụ quy hoạch chung khu du lịch quốc gia đèo Ô Quý Hồ, lập nhiệm vụ quy hoạch chung khu du lịch quốc gia Cao nguyên Sơn Hồ 876.000.000 đồng...

²⁴ Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2025: Xây dựng 39 bộ sưu tầm hiện vật của 13 dân tộc cư trú thành cộng đồng (mỗi dân tộc 03 bộ sưu tập). “Kinh phí sưu tầm bộ sưu tầm về trang phục và trang sức; công cụ và sản phẩm nghề thủ công truyền thống, công cụ và dụng cụ thực hành phong tục và tín ngưỡng tốt đẹp, trò chơi dân gian của Dân tộc Mảng huyện Nậm Nhùn: 200 triệu đồng/Bộ Sưu tập”; Quyết định số 486/QĐ-SVHTTDL ngày 20/12/2024 giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2025: “Kinh phí sưu tầm bộ sưu tầm về trang phục và trang sức; công cụ và sản phẩm nghề thủ công truyền thống của 02 dân tộc cư trú thành cộng đồng (dân tộc Mảng): 600 triệu đồng.

²⁵ Chưa thực hiện chi, dư trên tài khoản tiền gửi của đơn vị.

Số năm trước chuyển sang 2.308.107.465 đồng;

Số giao trong năm 38.267.000.000 đồng;

Số đề nghị quyết toán 30.912.538.715 đồng;

Số kinh phí hủy 7.960.080.028 đồng;

Số chuyển nguồn năm sau 1.702.488.722 đồng.

- Năm 2025 (số liệu thanh tra đối với các đơn vị: Văn Phòng sở, Bảo Tàng tỉnh, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh):

Số năm trước chuyển sang 951.539.083 đồng;

Số giao trong năm 77.196.699.962 đồng;

Số đề nghị quyết toán 65.822.328.972 đồng;

Số kinh phí hủy 9.134.997.676 đồng;

Số chuyển nguồn năm sau 3.190.912.397 đồng.

- Đối với nguồn kinh phí tự chủ/chỉ thường xuyên: Thực hiện thanh toán tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương cho công chức, viên chức, người lao động, các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ, hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán theo Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán, được kho bạc Nhà nước kiểm soát. Tuy nhiên, các đơn vị sử dụng kinh phí chênh lệch lương tăng thêm từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng để thực hiện chi thu nhập tăng thêm, chi các hoạt động không đúng quy định số tiền: 269.161.098 đồng (Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh 239.966.913 đồng, Bảo Tàng tỉnh 29.194.185 đồng).

- Đối với nguồn kinh phí không tự chủ/không thường xuyên: Các khoản chi theo nội dung, nhiệm vụ giao, có hợp đồng, thanh lý hợp đồng và hóa đơn theo quy định, số liệu trong sổ kế toán khớp đúng với báo cáo quyết toán và số xác nhận của Kho bạc Nhà nước. Tuy nhiên, một số khoản chi chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước 2015 số tiền 164.498.064 đồng. Kinh phí hết nhiệm vụ chi chưa nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.487.236 đồng.

(có biểu chi tiết số 02 kèm theo).

- Kiểm tra thực tế ngẫu nhiên một số hiện vật bảo tàng được mua trong kỳ của Bảo Tàng tỉnh đảm bảo đầy đủ số lượng theo chứng từ tại đơn vị.

3.5. Việc chấp hành pháp luật về hạch toán, kế toán tại đơn vị

Sở cơ bản đã tuân thủ các quy định về hạch toán, kế toán, có đầy đủ chứng từ, sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán, kiểm tra, xét duyệt

quyết toán đúng thời gian theo quy định của Luật Kế toán và Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính; về chứng từ kế toán đã lập đúng biểu mẫu theo quy định, trước khi thanh toán đã được thủ trưởng đơn vị duyệt chi, ký đóng dấu đầy đủ, việc lưu trữ, bảo quản chứng từ tại đơn vị đã được thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, một số chứng từ còn chưa đảm bảo, hạch toán tiền hỗ trợ công chức, người lao động chưa đúng niên độ ngân sách, chưa theo dõi số dư tài khoản 112.

4. Việc công khai, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí như ngân sách nhà nước, nguồn thu sự nghiệp. Công khai các hoạt động đấu thầu, mua sắm, sửa chữa theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành

Sở đã ban hành các quyết định về việc công khai thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng quý, năm. Việc thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo về thời gian và nguồn kinh phí được giao theo quy định²⁶. Việc công khai các hoạt động đấu thầu, mua sắm, sửa chữa được thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

Sở thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền tới công chức, viên chức người lao động các quy định về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2023-2025, ban hành các văn bản tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo theo các quy định.

Việc giao và sử dụng biên chế cho các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc đảm bảo theo quy định, số lượng công chức, viên chức có mặt trong đơn vị không vượt quá chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao, thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

Công tác xây dựng, tổ chức thực hiện, điều hành dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023-2025 cơ bản tuân thủ theo quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; công tác hạch toán, kế toán; lập chứng từ, sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán; kiểm tra, xét duyệt quyết toán đúng thời gian theo quy định của Luật kế toán và Thông tư số

²⁶ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính.

2. Tồn tại, hạn chế, vi phạm

Việc rà soát sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm viên chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt còn chậm; một số vị trí việc làm xác định chưa đảm bảo, chưa có vị trí việc làm nhân viên kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ Nội vụ; một số viên chức chưa đáp ứng về hạng chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, chứng chỉ hạng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; xây dựng kế hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác chưa đảm bảo quy định; đánh giá xếp loại viên chức có đơn vị còn vượt tỷ lệ quy định; Quy chế quy định thời gian xét nâng lương trước thời hạn chưa đảm bảo theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế xét thi đua khen thưởng, Quy chế xét công nhận và quản lý hoạt động sáng kiến cho phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022.

Quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị trực thuộc chưa gửi cơ quan có thẩm quyền tham gia ý kiến trước khi ban hành; Quy chế chi tiêu nội bộ Văn phòng Sở chưa quy định cụ thể đối tượng chi, số lần chi tiếp khách; chưa chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và kê khai giá dịch vụ sự nghiệp công các nhiệm vụ dịch vụ; giao dự toán năm 2025 một số nội dung chưa đầy đủ theo Quyết định của UBND tỉnh.

Một số khoản chi chưa đảm bảo. Kinh phí hết nhiệm vụ chi chưa nộp ngân sách Nhà nước.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của người đứng đầu và các bộ phận tham mưu có thời điểm chưa thường xuyên, chưa sâu sát; việc nghiên cứu, cập nhật các quy định mới của pháp luật về công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính, ngân sách, kế toán chưa kịp thời; việc kiểm tra hồ sơ, chứng từ một số nội dung chi chưa đầy đủ để xảy ra các sai sót trong quản lý, sử dụng kinh phí, hạch toán kế toán và tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Phạm vi quản lý nhà nước của Sở liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều đối tượng, nhiều ngành tại thời điểm thanh tra, có một số vị trí chưa phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trong quá trình điều hành dự toán ngân sách có một số nhiệm vụ mới phát sinh, chưa có hướng dẫn cụ thể về công tác thanh, quyết toán

và tổ chức thực hiện.

4. Trách nhiệm

Những tồn tại, hạn chế tại Kết luận thanh tra này thuộc trách nhiệm của Giám đốc, Phó giám đốc phụ trách lĩnh vực và tập thể lãnh đạo Sở; Chánh văn phòng, trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc, Phó giám đốc phụ trách lĩnh vực và tập thể lãnh đạo các đơn vị trực thuộc; công chức, viên chức trực tiếp tham mưu thực hiện công tác tổ chức cán bộ, kế toán trong xây dựng dự toán, tổ chức thực hiện các nguồn kinh phí, chưa tuân thủ đầy đủ quy định về lĩnh vực chuyên môn ngành, việc kiểm soát các chứng từ thanh toán chưa đảm bảo đầy đủ theo quy định hiện hành.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, đoàn Thanh tra không áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị xử lý về hành chính

Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chỉ đạo, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đối với các hạn chế, khuyết điểm, trong việc thực hiện pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2023-2025 tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Kiến nghị xử lý về kinh tế

Thu hồi nộp NSNN tổng số tiền 168.985.300 đồng. Trong đó: Văn phòng sở 123.950.344 đồng (*kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ 95.324.089 đồng, Chương trình Mục tiêu quốc gia 28.626.255 đồng*); Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh 36.756.720 đồng; Bảo Tàng tỉnh 8.278.236 đồng (*thu hồi xuất toán kinh phí không thường xuyên 3.830.000 đồng, hết hiệm vụ chi nộp lại NSNN 4.448.236 đồng*).

Trong thời gian Thanh tra Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã nộp ngân sách nhà nước số tiền 168.985.300 đồng, đạt 100% (*theo giấy nộp tiền của cơ quan, đơn vị vào ngân sách nhà nước*).

Giảm trừ dự toán ngân sách số tiền: 269.161.098 đồng (*Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh 239.966.913 đồng, Bảo Tàng tỉnh 29.194.185 đồng*).

3. Về công tác quản lý

3.1. Đối với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Rà soát sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm theo quy định; xây dựng kế

hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định; cử viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm. Thực hiện việc nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức bảo đảm tỷ lệ theo quy định. Đồng thời, rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đảm bảo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ; Quy chế thi đua, khen thưởng và Quy chế xét công nhận và quản lý hoạt động sáng kiến bảo đảm phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch thực hiện và kê khai giá dịch vụ sự nghiệp công theo quy định. Khắc phục hạn chế trong công tác lập dự toán, giao dự toán, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí. Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra tài chính, kế toán; định kỳ rà soát việc chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế, khuyết điểm.

3.2. Đề nghị Sở Tài chính

Thực hiện giảm trừ dự toán ngân sách tại Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh và Bảo Tàng tỉnh số tiền 269.161.098 đồng (*Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh 239.966.913 đồng, Bảo Tàng tỉnh 29.194.185 đồng*).

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Tài chính;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa TT&DL;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng TTT (*Công khai trên Trang TTĐT*);
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTTr.

(B/c)

CHÁNH THANH TRA



Lê Tuấn Anh